

Số: /KH-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI
TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2026 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Trồng trọt năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Căn cứ Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

2. Cơ sở thực tiễn

Xã Mai Hoa được thành lập ngày 01/7/2025, trên cơ sở sáp nhập ba xã Đức Lĩnh, Đức Giang và Ân Phú thuộc huyện Vũ Quang cũ; hiện tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và xã). Là một xã miền núi có truyền thống sản xuất nông nghiệp, Mai Hoa sở hữu địa hình đa dạng, nhiều ao hồ, khe suối tự nhiên, nguồn nước dồi dào, khí hậu ôn hòa – những yếu tố tạo nên hệ sinh thái thuận lợi cho phát triển nông – lâm – thủy sản. Đây là tiềm năng nổi bật để xã từng bước chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng đa dạng, sinh thái, bền vững, phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh.

Xã Mai Hoa có tổng diện tích tự nhiên 45,85 km², dân số 11.065 người. Đời sống nhân dân cơ bản ổn định, thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 58 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu kinh tế của xã tiếp tục duy trì tỷ trọng cao trong khu vực nông – lâm nghiệp và thủy sản, chiếm khoảng 60,11%, thể hiện rõ vai trò chủ đạo của sản xuất nông nghiệp trong phát triển kinh tế địa phương.

Hiện toàn xã có 915,14 ha đất trồng lúa, trong đó khoảng 17,6 ha là diện tích canh tác kém hiệu quả, chủ yếu do không chủ động được nguồn nước tưới, thường xuyên bỏ hoang hoặc canh tác một vụ, dẫn đến năng suất và thu nhập thấp, gây lãng phí nguồn lực đất đai. Trong khi đó, đặc điểm địa hình và điều kiện thủy văn của khu vực này rất phù hợp để phát triển mô hình nuôi ốc nhồi thương phẩm, một loại thủy sản có giá trị kinh tế cao, dễ nuôi, thích ứng tốt với điều kiện tự nhiên của địa phương.

Thực tiễn đặt ra yêu cầu cấp thiết phải chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang hướng sản xuất có giá trị gia tăng cao hơn, vừa nâng cao thu nhập cho người dân, vừa góp phần hình thành sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương. Kế hoạch này vì vậy mang ý nghĩa thiết thực, gắn với mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn bền vững và xây dựng thương hiệu “Ốc nhồi Mai Hoa” hướng tới sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Trên địa bàn toàn xã hiện có 74 hộ nuôi ốc nhồi với tổng diện tích 7,26 ha, tập trung chủ yếu tại các thôn Quang Thành, Tân Hưng, Bình Phong, Thanh Bình và Thanh Sơn. Bình quân mỗi hộ nuôi từ 0,05 – 0,1 ha, chủ yếu tận dụng diện tích ao hồ nhỏ, ruộng trũng, đầm nước tự nhiên.

Với điều kiện tự nhiên, ao hồ và nguồn nước thuận lợi, mô hình nuôi ốc nhồi ở địa phương phát triển rất tốt. Sản lượng trung bình đạt khoảng 10–12 tấn/ha/năm, cho doanh thu từ 500 – 800 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận cao gấp 6–8 lần so với trồng lúa và các loại thủy sản truyền thống như cá rô phi, cá trắm, các mè.... Nhiều hộ dân đã có kinh nghiệm, tự nhân giống và quay vòng 2–3 lứa/năm, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện sinh kế nông thôn.

Bảng so sánh hiệu quả kinh tế giữa sản xuất lúa và nuôi ốc nhồi

Chỉ tiêu	Sản xuất lúa	Nuôi ốc nhồi
Năng suất (tấn/ha)	4,5 – 5	10 – 12
Doanh thu (triệu/ha)	60 – 70	500 – 800
Lợi nhuận (triệu/ha)	20 – 25	300 – 400

Tuy nhiên, mô hình nuôi ốc nhồi hiện nay vẫn mang tính nhỏ lẻ, tự phát, chưa có vùng sản xuất tập trung, thiếu liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Hạ tầng phục vụ nuôi như hệ thống cấp thoát nước, đường giao thông nội đồng, bờ bao còn hạn chế, khó mở rộng quy mô, khó quản lý chất lượng nguồn nước. Nguồn giống chưa ổn định, chưa có cơ sở cung ứng tại chỗ, chủ yếu phụ thuộc mua từ nơi khác, giá cao và khó kiểm soát chất lượng.

Công tác tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật tuy đã được triển khai bước đầu nhưng chưa thường xuyên, thiếu sự hỗ trợ đồng bộ về vốn, giống, kỹ thuật và thị trường tiêu thụ.

Chính vì những hạn chế trên, UBND xã Mai Hoa xây dựng Kế hoạch chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang nuôi ốc nhồi thương phẩm, nhằm hình thành vùng sản xuất tập trung, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo việc làm, tăng thu nhập và hướng tới phát triển sản phẩm “Ốc nhồi Mai Hoa” trở thành sản phẩm đặc trưng của địa phương.

III. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi hiệu quả diện tích đất lúa kém năng suất sang phát triển mô hình nuôi ốc nhồi thương phẩm, hướng tới sản phẩm OCOP, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế nông thôn bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể (giai đoạn 2025–2026):

- Chuyển đổi 17,6 ha đất lúa kém hiệu quả sang nuôi ốc nhồi thương phẩm.
- Hình thành ít nhất 01 mô hình điểm đạt tiêu chuẩn liên kết tiêu thụ sản phẩm, hướng tới sản phẩm OCOP cấp tỉnh.
- Tạo việc làm ổn định cho người dân địa phương, nâng thu nhập bình quân hộ dân tham gia tăng gấp 2–2,5 lần so với trước.
- Năng suất dự kiến: 12–15 tấn ốc/ha/năm.
- Giá bán bình quân: 55.000 – 70.000 đồng/kg.
- Doanh thu: 660 triệu – 1,05 tỷ đồng/ha/năm.
- Lợi nhuận: 300 – 400 triệu đồng/ha/năm (cao gấp 8–10 lần so với trồng lúa).

IV. PHẠM VI VÀ ĐỊA BÀN THỰC HIỆN

1. Tổng diện tích chuyển đổi: 17,6 ha đất lúa kém hiệu quả.

2. Địa bàn các thôn thực hiện: Thôn 1, 2, 3, 5 Ân Phú; thôn 3 Bồng Giang; Cửa Lĩnh; Bình Phong; Tân Hưng; Thanh Bình; Quang Thành; Cao Phong; Mỹ Ngọc; Thanh Sơn.

V. NỘI DUNG CHUYỂN ĐỔI VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng chuyển đổi

- Diện tích đất lúa kém hiệu quả, không đảm bảo nước tưới hoặc thường xuyên bỏ hoang.

2. Hình thức chuyển đổi

- Căn cứ điều kiện thực tế, xã Mai Hoa lựa chọn hình thức chuyển đổi diện tích đất lúa 1 vụ, canh tác kém hiệu quả sang mô hình nuôi ốc nhồi thương phẩm kết hợp cải tạo sinh thái mặt nước.

- Hình thức chuyển đổi được triển khai theo hướng tận dụng hạ tầng sẵn có, đầu tư cải tạo đồng ruộng, ao hồ nhỏ, đắp bờ bao, lót bạt chống thấm, tạo khu nuôi tập trung, đồng thời đảm bảo khả năng tiêu thoát nước và bảo vệ môi trường. Cụ thể:

+ Đối tượng chuyển đổi: 17,6 ha đất lúa bỏ hoang hoặc năng suất thấp, nằm rải rác tại các thôn 1, 2, 3, 5 Ân Phú; 3 Bồng Giang; Cửa Lĩnh; Bình Phong; Tân Hưng; Thanh Bình; Quang Thành; Cao Phong; Mỹ Ngọc; Thanh Sơn.

+ Hình thức sử dụng đất: Giữ nguyên hiện trạng đất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu sử dụng trong nội bộ ngành (từ trồng lúa sang nuôi thủy sản) theo đúng quy định.

+ Quy mô nuôi: Mỗi hộ, nhóm hộ hoặc tổ hợp tác tổ chức nuôi từ 0,3 - 1,0 ha; vùng tập trung từ 2 - 3 ha để dễ quản lý, hỗ trợ kỹ thuật và liên kết tiêu thụ.

+ Cải tạo hạ tầng: Nạo vét ao, đắp bờ bao cao 0,8 – 1,2 m; hệ thống cấp thoát nước riêng biệt; lắp đặt cống lọc và giàn bè tây, rau muống, lục bình tạo bóng mát và sinh cảnh tự nhiên.

+ Thời gian sản xuất: 2 - 3 lứa/năm, thời gian nuôi 4 - 5 tháng/lứa; có thể quay vòng nhanh, dễ điều tiết sản lượng theo nhu cầu thị trường. Hình thức này

giúp tận dụng tối đa diện tích đất trũng thấp, cải thiện môi trường sinh thái, tăng khả năng giữ nước và tạo sinh kế bền vững cho người dân.

3. Phương thức tổ chức sản xuất

Để đảm bảo hiệu quả và tính bền vững, xã Mai Hoa triển khai theo phương thức sản xuất tập trung, có liên kết chuỗi giá trị, cụ thể:

3.1. Mô hình tổ chức sản xuất

*** Giai đoạn đầu (2025–2026):**

- Hình thành 01 mô hình điểm 2–3 ha do Tổ hợp tác nuôi ốc nhồi Mai Hoa quản lý, có sự hỗ trợ kỹ thuật từ Công ty TNHH Nông nghiệp Hữu cơ Thiên Bảo và phòng kinh tế của xã.

- Tổ chức đào tạo kỹ thuật, hướng dẫn quy trình nuôi, nhân giống, quản lý môi trường, xử lý dịch bệnh và an toàn vệ sinh thực phẩm cho các hộ dân tham gia.

*** Giai đoạn nhân rộng (sau 2026):**

- Thành lập Hợp tác xã nuôi ốc nhồi Mai Hoa, làm đầu mối cung ứng giống, vật tư, thức ăn, chuyển giao kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm.

- Khuyến khích liên kết doanh nghiệp – hợp tác xã – hộ dân, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ, bảo đảm đầu ra ổn định và giá bán bền vững.

3.2. Phương thức quản lý và kỹ thuật

- Áp dụng quy trình nuôi an toàn sinh học, thân thiện môi trường; quản lý nguồn nước định kỳ, xử lý đáy ao bằng chế phẩm sinh học; kiểm soát thức ăn và mật độ nuôi phù hợp.

Khuyến khích sản xuất theo tiêu chuẩn công nghệ cao, hướng tới chứng nhận chất lượng và phát triển sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

3.3. Liên kết và tiêu thụ sản phẩm

- UBND xã phối hợp Công ty Thiên Bảo và các đơn vị thu mua ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm ổn định dài hạn, đảm bảo giá sàn tối thiểu.

- Tổ hợp tác/Hợp tác xã chịu trách nhiệm tập trung sản phẩm, sơ chế, phân loại, bảo quản và giao hàng cho đối tác.

Xây dựng thương hiệu “Ốc nhồi Mai Hoa”, quảng bá trên mạng xã hội và các kênh thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ.

3.4. Định hướng phát triển lâu dài

Hình thành vùng nuôi ốc nhồi sinh thái gắn với du lịch trải nghiệm nông nghiệp, từng bước đưa sản phẩm ốc nhồi Mai Hoa trở thành đặc sản nông nghiệp đặc trưng của địa phương.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về Quy hoạch và Hạ tầng

1.1. Quy hoạch vùng chuyển đổi

- Quy hoạch 17,6 ha đất lúa kém hiệu quả tại các thôn 1, 2, 5 Ân Phú; 3 Bồng Giang; Cửa Lĩnh; Bình Phong; Tân Hưng; Thanh Bình; Quang Thành; Cao Phong; Mỹ Ngọc; Thanh Sơn để chuyển sang nuôi ốc nhồi thương phẩm. Hình thành 03 vùng sản xuất tập trung, mỗi vùng từ 5–6 ha, thuận lợi cho quản lý, đầu tư hạ tầng và liên kết tiêu thụ.

Quy hoạch đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất, nông thôn mới giai đoạn 2026–2030, không ảnh hưởng đến đất lúa còn hiệu quả và hệ thống thoát lũ tự nhiên.

Nguyên tắc: chuyển đổi nội bộ ngành nông nghiệp, bảo đảm sự đồng thuận của người dân và gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm ổn định.

1.2. Giải pháp đầu tư và cải tạo hạ tầng

- **Thủy lợi - cấp thoát nước:** Cải tạo, nạo vét hệ thống mương, đắp bờ bao cao 0,8–1,2m; lát bạt giữ nước; bố trí cống cấp, thoát riêng, lắp lưới chắn rác, hệ thống lọc sinh học bằng bèo lục bình, rau muống để bảo vệ môi trường nước.

+ Cải tạo, gia cố bờ, mương, ao nuôi: 25.000.000 đồng/ha

+ Mua con giống: 7.500.000 đồng/ha

+ Làm hệ thống cấp thoát nước, rào chắn, che phủ: 15.000.000 đồng/ha

+ Mua vật tư, dụng cụ nuôi: 3.000.000 đồng/ha

- **Môi trường và cảnh quan:** Trồng cây xanh ven ao, bố trí bèo, rau thủy sinh điều hòa vi khí hậu; xử lý nước thải bằng chế phẩm sinh học, hướng đến mô hình sinh thái tuần hoàn.

2. Giải pháp kỹ thuật

2.1. Giống và thả nuôi

Sử dụng giống chọn lọc từ cơ sở uy tín, kích cỡ 2–3 cm, khỏe mạnh, không mang mầm bệnh.

Mật độ thả: 25–30 con/m², nuôi bán tự nhiên trong ao, ruộng trũng hoặc hồ nhỏ cải tạo.

Thời vụ thả giống: Tháng 3–4 và tháng 8–9 hàng năm, tránh rét đậm và nắng nóng kéo dài.

2.2. Quản lý ao nuôi và nguồn nước

- Mức nước duy trì 0,3–0,5 m, có cống cấp, thoát riêng biệt, nước luôn trong, không có khí độc.

- Trước khi thả giống: tẩy dọn, xử lý bằng vôi 7–10 kg/100 m², phơi đáy 3–5 ngày.

- Thường xuyên bổ sung bèo tây, rau muống, tạo bóng mát và nguồn thức ăn tự nhiên.

2.3. Thức ăn và chăm sóc

- Thức ăn chính: rau xanh, bèo tây, thân chuối băm, bột cám gạo; kết hợp bổ sung thức ăn công nghiệp 15–20% khẩu phần để tăng tốc độ sinh trưởng.

- Cho ăn 1–2 lần/ngày, vào sáng sớm và chiều mát; lượng thức ăn 3–5% khối lượng ốc.

- Định kỳ vệ sinh khu vực cho ăn, vớt bỏ thức ăn thừa, rác thải hữu cơ để tránh ô nhiễm.

2.4. Phòng bệnh và quản lý sinh học

- Duy trì nguồn nước sạch, tránh ô nhiễm phân bón, thuốc trừ sâu từ ruộng lân cận. Định kỳ bón vôi, men vi sinh để diệt khuẩn và ổn định pH. Khi phát hiện ốc chết rải rác, cần vớt bỏ ngay, thay nước, bổ sung men vi sinh. Không sử dụng thuốc hóa học, kháng sinh; ưu tiên phương pháp sinh học an toàn.

2.5. Thu hoạch và bảo quản

- Sau 4–5 tháng nuôi, ốc đạt kích cỡ 40–50 con/kg có thể thu hoạch. Thu tỉa nhiều đợt, giữ lại ốc giống hoặc ốc sinh sản cho vụ sau. Ốc sau thu hoạch được rửa sạch, phân loại, bảo quản trong thùng mát 10–15°C hoặc chế biến sơ bộ để tăng thời gian bảo quản.

3. Giải pháp về vốn:

- Huy động nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp.

- Tạo điều kiện cho hộ dân và hợp tác xã vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Agribank, các loại quỹ của các cấp hội, đoàn thể.

4. Giải pháp thị trường – tiêu thụ sản phẩm:

- **Liên kết bao tiêu sản phẩm:** UBND xã phối hợp Công ty TNHH Nông nghiệp hữu cơ Thiên Bảo ký hợp đồng bao tiêu với tổ hợp tác, hợp tác xã nhằm đảm bảo đầu ra ổn định. Hỗ trợ kỹ thuật nuôi trồng cũng như chế biến sản phẩm từ ốc nhồi.

- **Xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu tập thể:** Hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu tập thể “Ốc nhồi Mai Hoa”, gắn với Chương trình OCOP tỉnh Hà Tĩnh. Quảng bá sản phẩm qua sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

- Phát triển kênh phân phối đa dạng:

+ *Kênh truyền thống:* chợ đầu mối, nhà hàng, quán ăn đặc sản.

+ *Kênh hiện đại:* siêu thị, cửa hàng nông sản sạch, bếp ăn tập thể.

+ *Kênh trực tuyến:* bán qua sàn TMĐT (Postmart, Voso, Shopee Food...).

- Đa dạng hóa sản phẩm:

Phát triển sản phẩm chế biến: món ăn đặc sản từ ốc, nâng giá trị gia tăng, hướng tới thị trường ngoài tỉnh.

- **Định hướng phát triển lâu dài:** Phát triển sản phẩm “Ốc nhồi Mai Hoa” trở thành đặc sản đặc trưng của vùng miền núi phía Tây Hà Tĩnh, gắn với du lịch trải nghiệm nông nghiệp và ẩm thực địa phương. Hình thành chuỗi sản phẩm OCOP bền vững, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và khẳng định thương hiệu nông nghiệp Mai Hoa trên thị trường.

5. Giải pháp tuyên truyền và tổ chức:

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên các phương tiện thông tin, hệ thống truyền thanh cơ sở, hội nghị thôn xóm.

- Tổ chức tập huấn, hội thảo, tham quan mô hình điểm để nâng cao nhận thức, kỹ năng sản xuất cho người dân, giúp họ hiểu rõ hiệu quả và lợi ích của mô hình nuôi ốc nhồi.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên) trong vận động, hướng dẫn hội viên tích cực tham gia, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng mô hình.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể tiên phong trong thực hiện chuyển đổi, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

6. Giải pháp ứng phó rủi ro trong quá trình thực hiện Kế hoạch

Trong quá trình triển khai mô hình chuyển đổi đất trồng lúa sang nuôi ốc nhồi, có thể phát sinh một số rủi ro do điều kiện tự nhiên, môi trường và thị trường. Kế hoạch xác định các nhóm rủi ro chính và biện pháp ứng phó cụ thể như sau:

6.1. Rủi ro do thiên tai, thời tiết bất lợi

Nguy cơ: Mưa lũ, ngập úng, nắng nóng kéo dài gây thiếu nước hoặc cuốn trôi ốc.

Biện pháp ứng phó:

- Quy hoạch vùng nuôi tập trung tại khu vực thấp trũng nhưng có hệ thống thoát nước chủ động.

- Gia cố bờ ao, làm cống điều tiết, có rào chắn tránh thất thoát.

- Chủ động dự trữ nước trong ao dự phòng hoặc bơm cấp nước khi hạn.

- Tạm dừng thả giống, xây dựng bể dự phòng có mái che vớt toàn bộ ốc vào bể khi có dự báo thời tiết cực đoan.

- Tổ chức tập huấn kỹ thuật phòng chống thiên tai cho hộ tham gia.

6.2. *Rủi ro do ô nhiễm nguồn nước*

Nguy cơ: Nguồn nước cấp bị nhiễm thuốc bảo vệ thực vật, nước thải sinh hoạt, gây chết ốc hàng loạt.

Biện pháp ứng phó:

- Chọn nguồn nước sạch, có rãnh cấp – thoát nước riêng biệt, không lấy trực tiếp từ ruộng lúa, nguồn khe suối.

- Định kỳ kiểm tra chất lượng nước, bổ sung chế phẩm sinh học xử lý đáy ao.

- Xây dựng ao lắng lọc riêng để xử lý nước trước khi đưa vào ao nuôi chính.

- Tuyên truyền hộ dân xung quanh không xả rác, thuốc BVTV xuống ruộng, ao nuôi.

6.3. *Rủi ro do dịch bệnh trên ốc nhồi*

Nguy cơ: Ốc bị bệnh mềm vỏ, chết rải rác do vi sinh vật hoặc ô nhiễm môi trường.

Biện pháp ứng phó:

- Mua giống từ cơ sở uy tín, kiểm dịch trước khi thả nuôi.

- Thực hiện quy trình kỹ thuật vệ sinh ao, quản lý thức ăn, mật độ thả hợp lý.

- Sử dụng men vi sinh, vôi bột định kỳ khử trùng đáy ao.

- Trồng bèo, rau muống để tạo môi trường cân bằng sinh học.

- Khi phát hiện dịch, báo ngay cho cán bộ khuyến nông và thú y xã để hướng dẫn xử lý.

6.4. *Rủi ro do biến động giá đầu ra, thị trường tiêu thụ*

Nguy cơ: Giá ốc thương phẩm giảm mạnh, đầu ra không ổn định.

Biện pháp ứng phó:

- Thành lập Tổ hợp tác Liên kết với doanh nghiệp thu mua để ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất theo nhóm hộ, đồng nhất thời vụ, tránh dồn ứ khi thu hoạch rộ.

- Khuyến khích các hộ chế biến sâu các sản phẩm từ ốc, ốc giống, giảm phụ thuộc thị trường tươi sống.

Đa dạng hóa sản phẩm (ốc thương phẩm, ốc giống, Ốc đã qua chế biến...).

6.5. *Biện pháp dự phòng tài chính và hỗ trợ rủi ro*

Vận động các hộ tham gia mô hình tham gia bảo hiểm nông nghiệp (theo Nghị định 58/2018/NĐ-CP và Quyết định 13/2022/QĐ-TTg).

Huy động nguồn vốn từ ngân sách xã, HTX, các chương trình khuyến nông, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi để hỗ trợ kỹ thuật, con giống, vật tư khi xảy ra rủi ro.

6.6. Kỹ thuật dự phòng và giải pháp linh hoạt

Có ao dự phòng hoặc bể chứa tạm để di chuyển ốc khi có nguy cơ ô nhiễm hoặc mưa lũ.

Thực hiện ghi chép nhật ký sản xuất, theo dõi môi trường nước, làm cơ sở đánh giá và xử lý sớm khi có dấu hiệu bất thường.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã Mai Hoa:

- Là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc triển khai Kế hoạch “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa”. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo từng giai đoạn, phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận, thôn xóm và các đơn vị liên quan.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ, hiệu quả thực hiện, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; giám sát việc triển khai.

- Hội Nông dân xã vận động hội viên tham gia mô hình, hướng dẫn hội viên tiếp cận chính sách hỗ trợ, tín dụng ưu đãi; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất.

- Hội Phụ nữ xã vận động hội viên tham gia mô hình nuôi ốc nhồi hộ gia đình, tận dụng lao động nhàn rỗi, góp phần tăng thu nhập.

- Đoàn Thanh niên xã vận động hội viên tham gia mô hình, đảm nhận vai trò tình nguyện, hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

- Hội Cựu chiến binh vận động hội viên tham gia mô hình, phối hợp xây dựng mô hình điểm, làm nòng cốt trong tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân thực hiện nghiêm quy trình sản xuất an toàn, bảo vệ môi trường.

3. Phòng Kinh Tế

- Phòng Kinh tế xã là đơn vị tham mưu trực tiếp, chịu trách nhiệm hướng dẫn kỹ thuật, theo dõi tiến độ, kiểm tra hiệu quả mô hình, và tổng hợp báo cáo định kỳ cho UBND xã.

4. Các thôn, hợp tác xã, tổ hợp tác:

- Tham gia triển khai mô hình, đảm bảo đúng kỹ thuật, an toàn môi trường. Ký hợp đồng bao tiêu, ghi chép sổ sách, nhật ký sản xuất.

- Chủ động đầu tư, tuân thủ quy trình kỹ thuật, phối hợp trong quản lý, tiêu thụ sản phẩm.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quan tâm bổ sung nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án nông nghiệp, nông thôn mới, OCOP, chuyển đổi số nông nghiệp để xã triển khai hiệu quả Kế hoạch.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Khuyến nông tỉnh hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật, quy trình nuôi ốc nhồi an toàn sinh học, tập

huấn cho hộ dân và cán bộ kỹ thuật cơ sở. Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm, chuyển giao công nghệ, và quảng bá sản phẩm “Ốc nhồi Mai Hoa” trong các sự kiện xúc tiến thương mại, hội chợ nông sản của tỉnh.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực, BTV Đảng ủy;
- Chủ tịch; các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Anh

**KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI
TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /11/2026 của UBND Mai Hoa)

STT	Thôn	Diện tích đất lúa được chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản (ha)	Ghi chú
1	1 Ân Phú	0,7	Đồng Nảy
2	2 Ân Phú	0,5	Đồng Kênh
3	5 Ân Phú	0,5	Khu vực Bàu Sen
4	3 Bồng Giang	3,3	Đồng Tròn
5	Cửa Lĩnh	1,8	Đồng Choi
6	Bình Phong	1,8	Đồng Dầu đến Đồng Con Neo
7	Tân Hưng	1,6	Đồng Mò O
8	Thanh Bình	1,6	Đồng Khe Táy Khe Liềm, Đồng Con Tắt
9	Quang Thành	0,3	Đồng Trâm Nhạ
10	Cao Phong	1	Đồng Trâm Nhạ
11	Mỹ Ngọc	2	Đồng Chợ Tràng
12	Thanh Sơn	2,5	Đồng Khe Du
	TỔNG	17,6	